

I. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 4 GẮN VỚI CHỈ THỊ SỐ 05-CT/TW VÀ PHƯƠNG CHÂM ĐẠI HỘI XI ĐẢNG BỘ TỈNH**1. “Kỷ cương”**

Kỷ cương là pháp luật của một quốc gia ở cả hai nghĩa: Các quy phạm pháp luật và việc thực thi các quy phạm pháp luật đó. Để thực hiện nghiêm mục tiêu “Đảng là một tổ chức chặt chẽ thống nhất ý chí và hành động”, việc duy trì nghiêm kỷ cương, kỷ luật trong Đảng là yêu cầu tất yếu. Khi kỷ cương không giữ vững, lãnh đạo sẽ rối loạn, sức chiến đấu của tổ chức cũng giảm sút. Không còn kỷ cương, kỷ luật thì chủ nghĩa cá nhân sẽ trở thành người chỉ huy nhận thức và hành động. Vì vậy, “vững kỷ cương, nghiêm kỷ luật” là yêu cầu sống còn của mỗi tổ chức đảng. Tạo dựng và giữ kỷ cương, kỷ luật bắt đầu từ nhận thức. Giải pháp mang tính lâu dài là thực hiện tốt hơn, đều hơn công tác tuyên truyền, giáo dục để đường lối, chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước “thấm sâu, ở lâu” trong mỗi cán bộ, đảng viên. Tuyên truyền về vinh dự, trách nhiệm và yêu cầu về tính tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên là góp phần thúc đẩy nâng cao đạo đức cách mạng trong mỗi con người. Mọi hoạt động được tiến hành đúng quy định “vững kỷ cương, nghiêm kỷ luật”, đúng chức trách cá nhân, công khai dân chủ toàn cơ quan, sẽ đẩy lùi tình trạng mất đoàn kết trong nội bộ. Cùng với đó, mỗi tổ chức đảng cần thường xuyên duy trì công tác kiểm tra, giám sát để kết quả giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật được duy trì bền lâu. Kỷ cương phải đi liền với phát huy dân chủ; dân chủ phải có kỷ cương.

Chủ tịch Hồ Chí Minh và câu chuyện kỷ cương, phép nước.

Là người thực sự tôn trọng nhân dân và thượng tôn pháp luật, nên ngay sau khi giành chính quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất quan tâm tới việc thiết lập kỷ cương phép nước. Bản thân Người luôn gương mẫu thực hiện, từ sinh hoạt hàng ngày đến việc chấp hành điều lệ, nghị quyết. Nhờ vậy, đã tạo dựng được đội ngũ cán bộ từ Trung ương tới cơ sở, hết lòng vì sự nghiệp chung, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Dĩ công vi thượng

Ngay từ khi còn hoạt động ở châu Âu, Người đã viết trên tạp chí rằng: “Người phương Đông chuộng những gì cụ thể, một tấm gương sống còn giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Vì vậy, suốt cuộc đời Bác luôn lấy mình làm gương thực hiện những điều mình yêu cầu toàn Đảng, toàn quân, toàn dân thực hiện. Bởi Người hiểu rõ rằng, “thượng bất chính, hạ tắc loạn”. Lãnh đạo nói đi đôi với làm, chắc chắn ở dưới không thể có sự tùy tiện, vô tổ chức.

Một việc nhỏ người lãnh đạo hay mắc phải là nề nang, gia đình chủ nghĩa, nhưng câu chuyện Bác tiếp chị gái để lại nhiều suy nghĩ. Tháng 11/1946, khi Bác Hồ ở Pháp về, bà Nguyễn Thị Thanh từ Nghệ An ra thăm, đi cùng với hai người cháu là Nguyễn Sinh Thọ và Hồ Quang Chính. Ba người đến Phủ Chủ tịch, trình giấy tờ, Bác cho thư ký ra đón, đưa vào phòng khách. Chờ đến nửa tiếng, bà Thanh đi lại tỏ ra rất sốt ruột. Lúc đó Bác mới ra, câu đầu tiên là xin lỗi chị, bảo biết chị đến nhưng đang tiếp đoàn cán bộ miền Nam, không dứt ra được. Mặc dù từ ngày ra đi tìm đường cứu nước đến lúc đó hai chị em mới gặp nhau và Bác biết rõ chị gái rất kỹ tính, nhưng tình riêng vẫn phải tôn trọng việc chung.

Chuyện để chị gái chờ nửa tiếng không lớn, nhưng nó thể hiện Bác lúc nào cũng đặt việc công lên trên hết. Đây cũng chính là điều Người dặn Đại tướng Võ Nguyên Giáp khi thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam: Dĩ công vi thượng. Hay Bác dặn đồng chí Lê Giản, Tổng Giám đốc Nha công an Trung ương: Làm công việc an ninh, liên quan đến con người thì chú phải nhớ câu: Thiết diện vô tư. Tức là luôn đặt kỷ cương phép nước lên trên, không lấy tình riêng để giải quyết công việc.

Khi đất nước cực kỳ khó khăn, Bác kêu gọi tiết kiệm, và chính Người thực hiện tự giác và tự nhiên, không khiến cưỡng. Chiếc áo kaki của Bác sờn cả cổ, vai, gấu, anh em định bỏ đi nhưng Bác không cho. Bác giơ lên ngắm nghía bảo: “Sờn nhưng cũng vá mạng được, sao lại bỏ? Chủ tịch Nước mà mặc áo vá là cái phúc cho dân tộc đây các chú ạ!”. Nói thế không có nghĩa là Bác muốn mọi người phải mặc áo vá, mà trong hoàn cảnh chiến tranh, nhân dân sống tằn tiện, thì Chủ tịch Nước là người đầu tiên cần gương mẫu.

Có lần đi công tác ở Hà Nội, đến ngã tư đèn đỏ bật sáng, anh em cảnh vệ định đề nghị công an giao thông bật đèn xanh vì sợ mọi người biết Bác ngồi trong xe sẽ ủa đến chào hỏi, gây tắc đường, nhưng Bác bảo: Không được làm thế! Chủ tịch Nước cũng phải tuân thủ quy tắc giao thông, không được tạo đặc quyền.

Khi người cao nhất nghiêm chỉnh như vậy, đương nhiên cấp dưới cũng thực hiện răm rắp, không ai có quyền và dám cho phép mình vượt lên mọi quy định của Đảng, Nhà nước, không có chuyện “phá lệ” hay “xé rào”. Ngay cả các cán bộ ở Phủ Chủ tịch, không ai sử dụng quyền lực của cơ quan giúp việc Bác Hồ để lo việc cho cá nhân Bác hay cho chính gia đình mình. Nhờ vậy, thời đó, cán bộ từ lãnh đạo Đảng, mặt trận Việt Minh đến chính quyền cơ sở đều cơ bản giữ gìn kỷ cương phép nước. Chính điều đó đã làm nên sức mạnh cho chúng ta chiến đấu và chiến thắng.

3. Nhận diện sự suy thoái khi có biểu hiện không “Kỷ cương”

- Không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác; né tránh trách nhiệm, thiếu trách nhiệm, trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả; không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít; nói một đằng, làm một nẻo; nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác; nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc về nghỉ hưu.

2. Học tập và làm theo chuyên đề toàn khóa: Sự hình thành tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc

Vấn đề độc lập cho dân tộc và khát vọng tự do cho nhân dân là xuất phát điểm, là nguồn gốc của tư tưởng Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, được nuôi dưỡng bởi những giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc, có sự tiếp thu các tinh hoa văn hóa nhân loại.

Sinh thời trong cảnh nước nhà bị nô dịch, lầm than, người thanh niên trẻ Nguyễn Tất Thành đã sớm thức tỉnh, đau đáu nỗi niềm cứu nước, cứu dân. Người chọn hướng đi sang các nước tư bản phương Tây tìm hiểu sự thật đằng sau khẩu hiệu “Tự do - Bình đẳng - Bác ái”, xem người ta làm thế nào rồi trở về giúp đồng bào mình. Ngày 5/6/1911, tại bến cảng Nhà Rồng, Người bắt đầu chuyến hành trình trên con tàu Amiral Latouche Tresville, mang theo khát vọng cháy bỏng: “Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đây là tất cả những điều tôi muốn, đây là tất cả những điều tôi hiểu”. Điều này sớm đã thể hiện tư tưởng, ý chí tự lực, tự cường và một khát vọng lớn, mang tầm nhìn thời đại của lãnh tụ Hồ Chí Minh.

Sinh sống và làm việc tại nhiều nước tư bản phương Tây đã giúp Nguyễn Tất Thành nhận thức và vạch rõ bản chất của chủ nghĩa tư bản: Ở đâu đâu Đế quốc tư bản thực dân cũng đã man, tàn bạo, cũng đầy rẫy những quan hệ phi nhân tính; ở đâu đâu những người lao động nghèo khổ, bản cùng cũng là bạn bè, anh em, đồng chí của nhau, họ phải được tập hợp lại, đứng lên đấu tranh giải phóng.

Tháng 7 năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I.Lênin. Luận cương của Lênin đã giúp Người giải đáp những vấn đề cơ bản về con đường giải phóng dân tộc mà Người tìm kiếm bấy lâu. Người khẳng định: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”. Tháng 12/1920, Người đã gia nhập Quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, đánh dấu sự chuyển biến mang tính bước ngoặt trong tư tưởng của Người từ chủ nghĩa yêu nước sang chủ nghĩa cộng sản.

Sau khi xác định con đường cứu nước theo cách mạng vô sản, Người tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin về trong nước. Người đã mang đến một luồng gió mới về đấu tranh cách mạng đối với nhân dân Việt Nam, nhân dân các dân tộc thuộc địa, phụ thuộc, khơi dậy trong họ tinh thần đoàn kết đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, thổi bùng ngọn lửa đấu tranh, theo khuynh hướng cách mạng vô sản ở nước ta trong những năm 30 của thế kỷ XX, đưa tới sự ra đời của chính đảng vô sản Việt Nam, mở ra thời đại cách mạng rực rỡ dưới sự lãnh đạo của Đảng với những dấu ấn lịch sử mang tầm vóc vĩ đại.

Ý chí tự lực, tự cường và khát vọng về quyền sống chân chính của dân tộc đã bồi đắp tư tưởng, sự nghiệp cách mạng của Nguyễn Ái Quốc và lan tỏa trong mọi giai tầng xã hội Việt Nam. Nói cách khác, chính chủ nghĩa yêu nước, khát vọng giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước “đàng hoàng”, “to đẹp” đã đưa Người đến với chủ nghĩa Mác-Lênin, đặt nền móng cho sự phát triển tư tưởng mácxít ở Việt Nam, tạo ra những điều kiện căn bản, tiền quyết đưa đến những thành công của cách mạng nước nhà.

II. THÔNG TIN ĐỊNH HƯỚNG

1. Kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

Với sự chuẩn bị rất kỹ lưỡng theo đúng tinh thần Chỉ thị 45 của Bộ Chính trị về lãnh đạo, chỉ đạo cuộc bầu cử trong toàn quốc; sự cố gắng, nỗ lực của Hội đồng Bầu cử quốc gia, các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, Ủy

ban bầu cử các cấp của các địa phương; sự đồng hành và hưởng ứng của toàn thể nhân dân, cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã thành công rất tốt đẹp.

Theo kết quả Hội đồng Bầu cử quốc gia công bố ngày 10/6/2021, cử tri cả nước đã bầu đủ 500 đại biểu Quốc hội khóa XV. Tuy nhiên, trong quá trình xem xét theo quy định của pháp luật, tại Phiên họp thứ 6, Hội đồng Bầu cử quốc gia đã quyết định không xác nhận tư cách của một người trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, do không bảo đảm tư cách đại biểu Quốc hội khóa XV tại đơn vị bầu cử số 1 của tỉnh Bình Dương. Do vậy, đã có 499 người trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đạt 99,8% số đại biểu cần bầu. Lần đầu tiên trong các nhiệm kỳ Quốc hội, tỷ lệ đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách trúng cử cao, đạt 38,6% tổng số đại biểu Quốc hội. Các cơ cấu kết hợp như: tỷ lệ đại biểu trẻ tuổi, đại biểu là người dân tộc thiểu số, đại biểu tái cử đều đạt hoặc vượt so với chỉ tiêu đặt ra. Đặc biệt, cũng lần đầu tiên từ nhiệm kỳ Quốc hội khóa VI trở lại đây, tỷ lệ đại biểu Quốc hội là phụ nữ đạt trên 30% - cao nhất từ khóa VI đến nay.

Về kết quả bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026: Theo báo cáo của 63 tỉnh, thành phố (cập nhật đến ngày 09/6/2021), có hơn 266 nghìn người trúng cử đại biểu HĐND các cấp: HĐND cấp tỉnh: 3.721 đại biểu; HĐND cấp huyện: 22.549 đại biểu; HĐND cấp xã: 239.752 đại biểu.

Theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, sau khi công bố kết quả bầu cử, Hội đồng, Ủy ban bầu cử các cấp tiếp tục tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo về kết quả bầu cử và phải giải quyết trong vòng 30 ngày để có cơ sở xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội trúng cử. Hội đồng Bầu cử quốc gia sẽ họp Phiên thứ 8 (dự kiến vào ngày 12/7/2021) để xem xét kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có), đồng thời xem xét thông qua nghị quyết về xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội khóa XV, làm thủ tục cấp thẻ đại biểu Quốc hội và báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ nhất (dự kiến khai mạc ngày 20/7/2021).

Tiếp theo thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, thành công tốt đẹp của cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 có ý nghĩa hết sức quan trọng. Có được sự thành công này là do các yếu tố sau: (1) Công tác chuẩn bị kỹ lưỡng, khoa học, hiệu quả; (2) Các hội nghị hiệp thương được thực hiện dân chủ, công khai và đúng pháp luật; (3) Việc niêm yết danh sách cử tri và danh sách tiểu sử của những người ứng cử được thực hiện kịp thời, thuận tiện cho cử tri và nhân dân nghiên cứu, theo dõi; (4) Việc tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri vận động bầu cử được thực hiện theo đúng tiến độ; (5) Các khiếu nại, tố cáo liên quan bầu cử được giải quyết kịp thời, đúng luật định; tình hình an ninh chính trị, trật tự - an toàn xã hội được bảo đảm; cơ sở vật chất phục vụ cuộc bầu cử được chuẩn bị chu đáo, khoa học; (6) Đặc biệt, công tác nhân sự được thực hiện tốt, bảo đảm phát huy dân chủ và sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Đảng trong công tác cán bộ, cơ bản giới thiệu được những người tiêu biểu về đức, tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền làm chủ của Nhân dân.

Để góp phần lan tỏa ý nghĩa của cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần tập trung vào các nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền về kết quả tốt đẹp của cuộc bầu cử, trong đó nhấn mạnh: Mặc dù cuộc bầu cử diễn ra trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, lây lan nhanh ở nhiều địa phương nhưng toàn dân và cả hệ thống chính trị đã nỗ lực, cố gắng vượt qua mọi khó khăn, tổ chức cuộc bầu cử thành công tốt đẹp, dân chủ, đúng pháp luật, tiết kiệm, tuyệt đối an toàn.

Hai là, tập trung thông tin, tuyên truyền về người trúng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, qua đó khẳng định những người trúng cử là những người tiêu biểu về đức, tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền làm chủ của Nhân dân.

Ba là, công tác thông tin, tuyên truyền nhấn mạnh các nguyên nhân thành công của cuộc bầu cử; đồng thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, lệch lạc về cuộc bầu cử của các đối tượng thù địch, phản động nhằm chống phá Đảng và Nhà nước ta.

Ban Tuyên giáo Trung ương

2. Một số kết quả chủ yếu qua 05 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, ngày 15/5/2016, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”(gọi tắt là Chỉ thị 05). Qua 05 năm, các cấp ủy, tổ chức đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chỉ thị 05, gắn với thực hiện NQTW4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đạt được nhiều kết quả rất quan trọng, khá toàn diện, với nhiều cách làm mới, sáng tạo, thiết thực, ngày càng đi vào thực chất, chiều sâu, từng bước trở thành nhiệm vụ quan trọng,

thường xuyên của mỗi tổ chức đảng và từng cán bộ, đảng viên, tạo ra những thay đổi tích cực trong toàn hệ thống chính trị, toàn XH, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và được Đại hội XIII của Đảng ghi nhận.

Việc xây dựng cam kết, kế hoạch rèn luyện, tu dưỡng theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với trách nhiệm nêu gương được triển khai đồng bộ, sâu rộng, ngày càng trở thành việc làm chủ động, thường xuyên của mỗi cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng, góp phần nâng cao chất lượng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị; xây dựng đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ cấp chiến lược có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có trách nhiệm và động cơ đúng đắn, tiên phong, gương mẫu; đấu tranh có hiệu quả trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Công tác giáo dục, tuyên truyền tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và gương người tốt, việc tốt, mô hình hay, cách làm hiệu quả trong học tập và làm theo Bác ngày càng đổi mới, phong phú, đa dạng, có sức hấp dẫn, lôi cuốn, lan tỏa trong xã hội, làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người dân trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội. Công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát được chú trọng, thực hiện bài bản, thực chất, kịp thời, nghiêm túc.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị 05 còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục như: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có nơi, có lúc chưa quyết liệt, chưa kịp thời, chưa sát thực tế. Việc tu dưỡng, rèn luyện, làm theo Bác, nhất là trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, đặc biệt người đứng đầu chưa thường xuyên; một số cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm các quy định của Đảng, vi phạm pháp luật. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch có lúc còn bị động, kết quả chưa cao. Công tác kiểm tra, giám sát của nhiều cấp ủy đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, thiếu quyết liệt, phạm vi, đối tượng còn hẹp, hiệu quả cảnh báo, phòng ngừa vi phạm chưa đạt yêu cầu...

Để việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thời gian tới đạt hiệu quả thiết thực, ngày 18/5/2021, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 01-KL/TW về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, trong đó yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên phải quán triệt, tập trung làm tốt ba nội dung: Học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên, trong đó có một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau: (1) Tiếp tục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. (2) Kết hợp chặt chẽ giữa học tập với làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi địa phương, đơn vị và công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; giải quyết hiệu quả các khâu đột phá và các vấn đề trọng tâm, bức xúc trong thực tiễn. Thực hiện đồng bộ giữa “xây” và “chống”; “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, “chống” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. (3) Trong quá trình tổ chức thực hiện, phải đề cao việc phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, trước hết là các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Nghiêm túc tự phê bình và phê bình, thấy đúng phải cương quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh. (4) Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp, hình thức học tập, tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là cho thế hệ trẻ, cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Đẩy mạnh việc phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, tuyên truyền, nhân rộng các tấm gương, điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác. (5) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới;... (6) Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị 05 gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và nhân dân đối với cán bộ, đảng viên trong thực hiện quy định nêu gương...

Nhằm lan tỏa những kết quả đã đạt được của việc thực hiện Chỉ thị 05 trong 05 năm qua, thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền những kết quả đã đạt được và những hạn chế trong 05 năm thực hiện Chỉ thị 05, qua đó tiếp tục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

Hai là, thông tin, tuyên truyền những nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm được nêu trong Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05, trong đó nhấn mạnh việc cần kết hợp chặt chẽ giữa học tập với làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với việc thực hiện các nghị quyết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng (khóa XI, XII) và trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi địa phương, đơn vị.

Ba là, thông tin, tuyên truyền, giới thiệu chuyên đề năm 2021 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”. Đây là chuyên đề toàn khóa, đồng thời là chuyên đề năm 2021 với nội dung có tính khái quát cao. Vì vậy, quá trình tuyên truyền cần chú trọng việc lựa chọn nội dung cụ thể để triển khai tổ chức thực hiện sát với tình hình ở các địa phương, đơn vị.

Bốn là, tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền gương các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến qua 05 năm thực hiện Chỉ thị 05, tạo sự lan tỏa trong toàn Đảng, toàn xã hội, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tiếp tục ra sức thi đua yêu nước, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững QPAN, xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh, đáp ứng niềm tin, sự mong đợi của Nhân dân.

Ban Tuyên giáo Trung ương

3. Thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 và phát triển kinh tế - xã hội

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp và để đạt hiệu quả cao hơn nữa trong công tác phòng, chống dịch, thực hiện thắng lợi “mục tiêu kép”, chăm lo đời sống nhân dân, ngày 11/6/2021, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 07-KL/TW về một số nhiệm vụ trọng tâm về tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 và phát triển KT-XH. Trong đó, Bộ Chính trị yêu cầu Ban Cán sự đảng Chính phủ, Đảng đoàn Quốc hội, Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch Covid-19, MTTQ, các đoàn thể, ban, bộ, ngành và các tỉnh, thành phố thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Toàn hệ thống chính trị tập trung cao nhất cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 với tinh thần “chống dịch như chống giặc”. Chủ động các phương án, kịch bản để kịp thời ứng phó với mọi tình huống; tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, thoả mãn với những kết quả bước đầu đạt được. Tiếp tục chỉ đạo sát sao, chặt chẽ và triển khai các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả, nhất là tại các địa phương có mật độ dân số cao, nhiều khu công nghiệp, đang xuất hiện các ổ dịch lớn để sớm ngăn chặn, đẩy lùi; không để dịch lan rộng, bùng phát trong cộng đồng.

2. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm triệt để tiết kiệm chi ngân sách, nhất là chi thường xuyên để bảo đảm đầy đủ nguồn lực cho phòng, chống dịch. Ban Cán sự đảng Chính phủ phối hợp chặt chẽ với Đảng đoàn Quốc hội tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế, cơ chế, chính sách, để hỗ trợ, duy trì, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; không để gián đoạn sản xuất. Nghiên cứu cho thí điểm sử dụng Hộ chiếu vaccine với khách quốc tế đến một số trung tâm du lịch có thể kiểm soát được dịch bệnh, như Phú Quốc, Kiên Giang.

Đẩy mạnh các giải pháp tiêu thụ nông sản đang vào mùa thu hoạch tại các địa phương, nhất là các địa phương có dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Chỉ đạo kiểm soát tốt dịch bệnh trong chăn nuôi, phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hiện tượng đầu cơ, tăng giá bất thường.

Khẩn trương có kế hoạch dạy, học và thi phù hợp cho từng cấp học tại từng địa phương; tiếp tục phát huy các cơ chế, chính sách, các giải pháp, các việc làm tình nghĩa để hỗ trợ có hiệu quả, thiết thực hơn đối với công nhân, người lao động, người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

3. Tập trung chỉ đạo, tháo gỡ những vướng mắc về mặt pháp lý, huy động mọi nguồn lực, khuyến khích xã hội hoá, phát triển “Quỹ vaccine” phòng, chống Covid-19, xem xét cho phép tổ chức, cá nhân đủ điều kiện theo quy định của Nhà nước tham gia vào lĩnh vực mua, cung cấp vaccine ngừa Covid-19. Đẩy nhanh việc mua và tổ chức tốt việc tiêm vaccine cho người dân, trong đó, tập trung cho các đối tượng ở tuyến đầu phòng, chống dịch, vùng có nguy cơ cao, người LĐ trực tiếp SX ở các KCN; nghiên cứu, xem xét việc tiêm vaccine cho trẻ em.

Sớm xây dựng, công khai chương trình, kế hoạch tiêm vaccine cho người dân nhằm đạt miễn dịch cộng đồng với lộ trình thời gian cụ thể. Tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, phát triển vaccine trong nước.

Đẩy mạnh hợp tác QT trong phòng, chống dịch, tiếp cận bình đẳng trong cung cấp vaccine, nhất là với đối tác, bạn bè truyền thống có tiềm lực về nghiên cứu ứng dụng y khoa trong lĩnh vực sản xuất, cung cấp vaccine.

4. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc nhập cảnh, đưa người về nước, có giải pháp đồng bộ, hữu hiệu về kiểm soát các tuyến biên giới, ngăn chặn tình trạng nhập cảnh trái phép. Rà soát, hoàn thiện các quy định, quy trình, hướng dẫn để nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả phòng, chống dịch.

5. Tiếp tục động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các cơ quan, đơn vị, địa phương làm tốt, những cá nhân tiêu biểu trong phòng, chống dịch. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định, chủ quan, lơ là trong phòng, chống dịch; tăng cường chỉ đạo, tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch trong tình hình mới; nhất là lợi ích của việc tiêm vaccine, tiếp tục huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống dịch, thúc đẩy phát triển kinh tế, chăm lo đời sống và bảo vệ sức khỏe của nhân dân.

Các tỉnh ủy, thành ủy, ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng và lãnh đạo các ngành, các cấp phải gương mẫu đi đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về các hoạt động phòng, chống dịch tại địa phương, cơ quan, đơn vị, lĩnh vực mình phụ trách.

Đề công tác quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm về tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 và phát triển kinh tế - xã hội đạt hiệu quả cao, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần tập trung một số nội dung sau:

Một là, đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền các quan điểm chỉ đạo và các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 của Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp, nhân mạnh tinh thần “Chống dịch như chống giặc”; tổng tiến công toàn lực, thần tốc để chặn đứng, đẩy lùi sự lây lan của dịch bệnh Covid-19. Từ đó, tạo sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với các hoạt động phòng, chống dịch.

Hai là, thông tin, tuyên truyền để các tầng lớp nhân dân hiểu rõ tầm quan trọng của vaccine trong cuộc chiến chống dịch Covid-19 và phát huy sức mạnh toàn dân tộc trong cuộc chiến với dịch bệnh Covid-19 hiện nay. Kêu gọi mọi người tích cực tham gia ủng hộ Quỹ vaccine phòng, chống Covid-19.

Ba là, tiếp tục thông tin, tuyên truyền để người dân thực hiện tốt phương châm “vaccine + 5K” nhằm bảo đảm an toàn cho cá nhân, gia đình và toàn xã hội. Đặc biệt, trong công tác thông tin, tuyên truyền nhất thiết phải nhấn mạnh sự cần thiết, tầm quan trọng của việc tiêm vaccine trong tình hình hiện nay và nỗ lực của ngành Y tế nhằm đảm bảo an toàn cho mọi người dân khi tham gia chương trình tiêm chủng. Qua đó, tạo sự an tâm, tin tưởng khi người dân tiêm vaccine phòng Covid-19.

Ban Tuyên giáo Trung ương

4. Kỷ niệm 74 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2021): BẾN TRE TẬP TRUNG THỰC HIỆN TỐT CÔNG TÁC ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

Bến Tre là địa phương giàu truyền thống cách mạng, trong các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế, Bến Tre đã có hàng chục ngàn người con ưu tú đã anh dũng hy sinh hoặc để lại một phần thân thể nơi chiến trường vì độc lập tự do cho Tổ quốc. Thấm nhuần đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, những năm qua Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân đã có nhiều cố gắng trong việc chăm lo cho trên 150.000 người có công được ghi nhận, tôn vinh, được hưởng trợ cấp ưu đãi của Đảng, Nhà nước. Trong đó, có trên 36.600 liệt sĩ, trên 18.700 thương binh và người hưởng chính sách như thương binh, trên 1.600 bệnh binh, 6.913 Bà mẹ Việt Nam anh hùng (hiện còn sống 246 mẹ), 657 cán bộ lão thành cách mạng, 454 cán bộ hoạt động tiền khởi nghĩa, 95 Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, trên 12.191 người có công giúp đỡ cách mạng, 3.383 người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học, trên 15.633 người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, 4.037 người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày... Thực hiện chi trả trợ cấp hàng tháng cho trên 22.500 người có công và thân nhân với số tiền trợ cấp mỗi tháng trên 38 tỷ đồng.

Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách ưu đãi của Đảng và NN đối với người có công, công tác “Đền ơn đáp nghĩa”, chăm lo đời sống người có công được Đảng bộ, chính quyền, mặt trận, các ban ngành, đoàn thể và nhân dân Bến Tre luôn dành sự quan tâm đặc biệt. Năm 2020 từ nguồn vận động của các đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh ủng hộ đóng góp kinh phí 6,275 tỷ đồng hỗ trợ xây dựng 130 nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách, tính đến nay nâng số nhà tình nghĩa được xây dựng lên trên 10.336 nhà, cơ bản đã giải quyết về nhà ở cho thương binh nặng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình 02 liệt sĩ trở lên. 100% Bà mẹ Việt Nam anh hùng còn sống đều được các cơ quan, đơn vị, cá nhân nhận phụng dưỡng đến cuối đời. Hầu hết các thương binh nặng đều đã có cuộc sống ổn định tại gia đình, nhiều anh chị em thương binh đã vượt qua khó khăn vươn lên trở thành những tấm gương người có công tiêu biểu sản xuất kinh doanh giỏi. Hàng năm tỉnh cũng đã

trích ngân sách trên 7 tỷ đồng để thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình người có công trong các dịp lễ, tết. Đồng thời, các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân cũng đã có nhiều hoạt động chăm lo thiết thực đến đời sống đời sống chính sách như tặng tiền mặt, hiện vật, dụng cụ sinh hoạt, khám bệnh, phát thuốc miễn phí cho gia đình chính sách. Từ chính sách ưu đãi của NN và phong trào đền ơn đáp nghĩa của tỉnh trong những năm qua đã giúp cho các gia đình người có công có cuộc sống ổn định và ngày càng nâng cao hơn trên 98 % gia đình chính sách có mức sống ngang bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân nơi cư trú, 100% xã, phường, huyện, thị được công nhận làm tốt công tác chăm lo đời sống thương binh, liệt sỹ, người có công với cách mạng.

Toàn tỉnh hiện có 17 Nghĩa trang liệt sỹ, quy tập và bảo quản trên 18.000 hài cốt liệt sỹ là con em Bến Tre và các tỉnh bạn đã hy sinh trong các cuộc kháng chiến. Hàng năm, bằng các nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, ngân sách của địa phương và sự góp sức của Nhân dân đã đầu tư, sửa chữa xây dựng kiên cố các nghĩa trang đền thờ liệt sỹ trong toàn tỉnh. Đến nay ngoài các nghĩa trang liệt sỹ, toàn tỉnh có 153 đền thờ liệt sỹ tại các xã, phường, thị trấn được xây dựng khang trang, xứng đáng là công trình văn hóa lịch sử để giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ và phục vụ nhu cầu của thân nhân liệt sỹ đến thắp hương tưởng niệm liệt sỹ. Bên cạnh đó, thực hiện Đề án 515 của Chính phủ về việc tìm kiếm quy tập xác định danh tính hài cốt liệt sỹ giai đoạn 2013-2025. Tính đến nay Ban chỉ đạo của tỉnh phối hợp cùng địa phương rà soát, xác định và quy tập được 79 hài cốt liệt sỹ đưa vào an táng tại các Nghĩa trang liệt sỹ tỉnh, huyện. Việc nâng cấp tu sửa chỉnh trang các phần mộ tại các nghĩa trang liệt sỹ cũng được Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh đặc biệt quan tâm.

Trong giai đoạn hiện nay, kinh tế Bến Tre đã có bước phát triển, văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống nhân dân được cải thiện, việc thực hiện chính sách người có công phải có những thay đổi phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của tỉnh. Vì vậy đòi hỏi các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân Bến Tre phải quan tâm hơn nữa thực hiện đồng bộ một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

Trước mắt tập trung giải quyết dứt điểm trên 530 hộ gia đình chính sách đang còn khó khăn về nhà ở. Các cấp, các ngành tiếp tục tuyên truyền vận động toàn xã hội thực hiện tốt các phong trào chăm lo đời sống người có công. Thăm hỏi, động viên, hỗ trợ kịp thời cho gia đình chính sách nhất là trong các dịp lễ, tết. Hỗ trợ, vận động người có công vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống, vươn lên làm giàu cho bản thân và xã hội. Duy trì và nâng cao chất lượng xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ và người có công. Phấn đấu đến cuối năm 2021 không còn hộ nghèo có thành viên là người có công.

Tập trung giải quyết kịp thời các chế độ chính sách cho người có công theo đúng quy định. Hỗ trợ đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho con em gia đình chính sách trên địa bàn tỉnh. Giải quyết kịp thời những khiếu nại, thắc mắc của nhân dân liên quan đến chế độ chính sách người có công. Tăng cường công tác cải cách hành chính, công khai niêm yết các thủ tục hồ sơ chính sách tại bộ phận một cửa và Website của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm chi phí và thời gian đi lại cho người dân khi có nhu cầu giải quyết công việc, nâng cao hiệu quả phục vụ nhân dân.

Sở Lao động, Thương binh & Xã hội

5. Kỷ niệm 199 năm ngày sinh nhà thơ yêu nước Nguyễn Đình Chiểu (1/7/1822- 1/7/2021): PHÁT HUY GIÁ TRỊ TRƯỜNG TỒN DI SẢN NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Cuộc đời và sự nghiệp văn chương của nhà thơ yêu nước Nguyễn Đình Chiểu (1/7/1822 - 3/7/1888) đã đi vào nền văn học Việt Nam nửa cuối thế kỷ XIX như ánh sao khuê tỏa sáng lung linh. Đối với phong trào yêu nước, văn chương của ông có tác dụng hiệu triệu anh hùng nghĩa sĩ, kể cả người nông dân sẵn sàng vùng lên trở thành anh hùng cứu dân, cứu nước. Đã 133 năm đi vào cõi vĩnh hằng (3/7/1888 - 3/7/2021) nhưng di sản ông để lại là khối tài sản văn hóa tinh thần đồ sộ, vô cùng quý giá không chỉ đối với đương thời mà còn đến cả hôm nay và mai sau.

Cả đời Nguyễn Đình Chiểu toát lên một tấm gương cao khiết, trung hiếu vẹn toàn. Với phụ mẫu, ông là người con chí hiếu; với nhân dân, ông là người hết lòng yêu thương, gắn bó, hướng ngòi bút của mình, ý tưởng sáng tác của mình phục vụ đại chúng, đặc biệt là giới bình dân Nam Bộ. Trong dạy học cũng như trong bốc thuốc cứu người, ông luôn tận tâm, hết lòng, không phân biệt sang hèn hay vì mục đích tư lợi: *“Đưa ăn mày cũng trời sinh, Bệnh còn cứu được, thuốc dành cho không”, “Giúp người chẳng vụ tiếng danh, Chẳng màng của lợi, chẳng ganh ghét tài”*.

Với quan điểm “văn dĩ tải đạo”, thơ văn Nguyễn Đình Chiểu thấm đượm tinh thần nhân văn, đạo nghĩa, người sống ở trên đời thì phải “trung”, “hiếu”, “tiết”, “nghĩa” (*“Trai thời trung hiếu làm đầu, gái thì tiết hạnh là câu trau mình”, “Kiến nghĩa bất vi vô đồng dã, lâm nguy bất cứu mạc anh hùng”*), đồng thời đối với cái ác, cái xấu thì *“ghét cay, ghét đắng, ghét vào tận tâm”*. Đặc biệt, ông vô cùng căm hận giặc ngoại xâm. Ông gọi

chúng là bọn man di “*Thà chết mà đặng câu địch khái, về theo tổ phụ cũng vinh; hơn còn mà chịu chữ đầu Tây, ở với man di rất khổ*”, loài hôi tanh: “*Thà đui mà khỏi danh nhơ, Còn hơn có mắt ăn đờ tanh rình*”...

Ông “*ghét thói mọi như nhà nông ghét cỏ*”, “*muốn tới ăn gan*”, “*muốn ra cắn cổ*”. Không trực tiếp cầm vũ khí đánh giặc được, ông dùng ngòi bút đấu tranh vì chính nghĩa không mệt mỏi: “*Chở bao nhiêu đạo thuyền không khẳm, Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà*”. Và đánh giặc tới cùng: “*Sống đánh giặc, thác cũng đánh giặc, linh hồn theo giúp cơ binh, muôn kiếp nguyện được trả thù kia*”.

Không chỉ chống lại hành động phi nhân, bất nghĩa của chúng, ông còn chống lại nền tảng tư tưởng của chúng là văn hóa ngoại lai đang xâm nhập. Ông kêu gọi nhân dân chống lại “quân tà đạo” và ra sức bảo vệ nền tảng đạo lý của dân tộc: “*Sống làm chi theo quân tà đạo, quăng vùa hương, xô bàn độc, thấy lại thêm buồn*”; “*Thà đui mà giữ đạo nhà, Còn hơn sáng mắt ông cha không thờ*”. Biết ông có uy tín cao trong nhân dân, thực dân Pháp nhiều lần cử người đến dụ dỗ hòng mua chuộc một tinh thần yêu nước bất khuất, nhưng chúng đều thất bại.

Nguyễn Đình Chiểu là một nhà nho tiết tháo, thủy chung, cả đời lo cho cuộc sống an lành của nhân dân, bình yên của đất nước. Trước tình hình đất nước đen tối, bị thực dân Pháp xâm chiếm rồi biến thành thuộc địa, ông vẫn không bi quan, yếm thế mà luôn lạc quan, tin tưởng vào tương lai tươi sáng của dân tộc: “*Chùng nào thánh đế ân soi thấu, Một trận mưa nhuần rửa núi sông*”.

Đặc biệt, truyện thơ Lục Vân Tiên dài 2.075 dưới hình thức truyện kể văn vần bằng tiếng Việt (chữ Nôm), diễn theo lối lục bát quen thuộc của các loại hình ca dao, dân ca dân gian nên được đông đảo công chúng tiếp nhận và truyền tụng. Nó đã góp phần cho ra đời một hình thức diễn xướng dân gian mới ở Nam Bộ - nói thơ Vân Tiên. Tính đại chúng của nó mạnh mẽ đến mức một nhà nghiên cứu nước ngoài qua khảo sát năm 1864 đã đánh giá: “*Không một người đánh cá, hay một người lái đò nào mà không hát vài câu thơ ấy, khi họ chèo thuyền*”. Trong suốt thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc, di sản truyện Lục Vân Tiên đã tác động mạnh mẽ đến tinh thần yêu nước, yêu chính nghĩa, ghét hung tàn, trân trọng đức hạnh người con gái,... của người dân Bến Tre nói riêng, Nam Bộ và cả nước nói chung. Không những thế, di sản văn hóa Nguyễn Đình Chiểu với đứa con tinh thần Lục Vân Tiên còn thấm sâu vào đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân Nam Bộ nói riêng, cả nước nói chung cho đến hôm nay. Từ khi thi phẩm ra đời, phổ biến tới nay, không một trí thức Nam Bộ nào không biết truyện Lục Vân Tiên và không thuộc nằm lòng câu “*Trai thời trung hiếu làm đầu, Gái thì tiết hạnh là câu trau mình*”. Từ lối diễn xướng Lục Vân Tiên, nhân dân đã sáng tạo và làm phong phú thêm kho tàng văn học dân gian của miền Nam và cả nước.

Trong đấu tranh chống giặc, giữ nước, nhân dân khuyến khích nhau không hợp tác với quân cướp nước bằng những câu thơ tràn đầy ý nghĩa nhưng hết sức nhẹ nhàng, dễ đi vào lòng người: “*Chớ tham đồng bạc con cò, Bỏ cha bỏ mẹ đi phò Lang Sa*”. Thậm chí, tinh thần yêu nước, chống giặc trở thành điều kiện để se duyên với người con gái: “*Em là con gái Giồng Trôm, Nào ai tính thiệt so hơn làm gì. Yêu em anh phải nhớ ghi, Đánh Tây giữ đất mới bì trượng phu*”. Có thể khẳng định, cùng với danh xưng quê hương Đồng khởi, các phẩm hạnh “trung, hiếu, tiết, nghĩa” chuyển tải trong Lục Vân Tiên từ lâu đã trở thành là bản sắc, là “thương hiệu” về “đạo làm người” của người dân Bến Tre.

Nhờ có nền tảng văn hóa tinh thần được chuyển tải từ tấm gương sáng ngời của Nguyễn Đình Chiểu và các tác phẩm “tài đạo” của ông, trong suốt cuộc trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Đảng bộ và nhân dân Bến Tre luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, kiên cường, giữ vững mục tiêu, lý tưởng, vượt qua mọi gian lao, thử thách, kể cả hy sinh, tổn thất để vươn lên thực hiện cuộc chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, cùng với miền Nam và cả nước giành hết thắng lợi này tới thắng lợi khác, đứng với câu ca: “*Quê hương Đồ Chiểu rạng ngời, Tinh thần cách mạng đỏ trời vàng sao*”.

Đặc biệt, với thắng lợi của phong trào Đồng khởi năm 1960, Đảng bộ và nhân dân Bến Tre đã ghi một mốc son chói lọi trong lịch sử đấu tranh cách mạng của dân tộc, làm phong phú thêm kho tàng nghệ thuật quân sự của nước ta, góp phần đưa cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng tiến lên thế chủ động chiến lược, tấn công quân thù. Từ tiền đề thắng lợi đó, cách mạng Bến Tre góp phần cùng miền Nam và cả nước tiến lên giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Trong bài diễn văn tại mít tinh kỷ niệm 150 năm ngày sinh nhà thơ yêu nước Nguyễn Đình Chiểu tại Hà Nội (tháng 7/1972), Thứ trưởng Bộ Văn hóa Hà Huy Giáp đã từng khẳng định: “*Nguyễn Đình Chiểu rất cổ điển mà cũng rất hiện đại. Cuộc đời ông, thơ văn ông vẫn là niềm kích động, cổ vũ cho sự nghiệp của chúng ta. Mỗi chúng ta có thể rút ra bài học cho mình từ cuộc đời và sự nghiệp của ông: bài học sống, chiến đấu và sáng tạo nghệ thuật*”.

Trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ đất nước, nhất là trong giai đoạn hiện nay, trước bối cảnh tình hình quốc tế và khu vực ngày càng diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng kèm theo đó là sự du nhập, giao thoa, tiếp biến văn hóa đã và đang làm thay đổi diện mạo đời sống văn hóa, tinh thần truyền thống của xã hội thì việc bảo tồn, gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc là hết sức quan trọng và cần thiết. Trong đó, việc giữ gìn và phát huy di sản văn hóa tinh thần của Nguyễn Đình Chiểu và các bậc tiền nhân vun đắp, trao truyền cho đến hôm nay sẽ góp phần giúp Đảng bộ và nhân dân Bến Tre nói riêng, nhân dân miền Nam và cả nước nói chung giữ vững nền tảng văn hóa tinh thần của xã hội. Bởi, những giá trị đạo đức cốt lõi của Lục Vân Tiên, của Nguyễn Đình Chiểu và những người như ông là tinh túy của đạo nghĩa ở đời, của đạo làm người nên nó trường tồn, bất biến với thời gian.

Hướng tới các hoạt động kỷ niệm 200 năm Ngày sinh nhà thơ yêu nước Nguyễn Đình Chiểu (01/7/1822 – 01/7/2022) một trong những nội dung quan trọng là việc Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng hồ sơ đề nghị UNESCO đưa cụ Nguyễn Đình Chiểu vào danh sách nhân vật được UNESCO tổ chức kỷ niệm 200 năm ngày sinh của Cụ. Hiện hồ sơ của Cụ đã được 4 quốc gia ủng hộ giới thiệu (theo quy định từ 02 quốc gia trở lên) đó là: Hàn Quốc, Thái Lan, Nhật Bản, Ấn Độ.

Đặng Văn Tuấn - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

6. Kết quả thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy Bến Tre 6 tháng đầu năm 2021

Sáu tháng đầu năm, tình hình xâm nhập mặn, đặc biệt là dịch Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân, nhưng với sự tập trung chỉ đạo của Tỉnh ủy, sự điều hành, chủ động, linh hoạt của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự vào cuộc, quyết tâm hành động của các cấp ủy, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh đã nỗ lực vượt qua khó khăn, triển khai thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2021 và đạt một số kết quả tích cực, cụ thể như:

1. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

Các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức tốt việc triển khai, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết năm 2021 với chủ đề “Đồng thuận - Sáng tạo”. Triển khai cho đảng viên đăng ký nội dung cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu năm 2021, thực hiện nghiêm túc việc tự phê bình và phê bình theo nội dung đã cam kết tại cuộc họp chi bộ, cấp ủy lệ kỳ; tiến hành sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, qua đó biểu dương các gương điển hình, tiêu biểu⁽¹⁾. Tuyên truyền về ý nghĩa các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước, của tỉnh, về phòng, chống dịch Covid-19...; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương “*Tỉnh năm tới xã; huyện năm tới ấp, khu phố; xã năm tới hộ gia đình*”,... Đặc biệt là tập trung lãnh đạo thực hiện thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, với kết quả đạt 99,96% số lượng cử tri đi bầu.

Đến ngày 24/5/2021, toàn tỉnh kết nạp được 278/904 đảng viên mới, đạt 30,75% so với số lượng đăng ký năm 2021; công nhận 19/75 chi bộ ấp, khu phố trong sạch, vững mạnh toàn diện theo Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2021.

2. Về kinh tế

Sản xuất nông nghiệp có sự phục hồi và tăng trưởng đáng kể. Diện tích vườn dừa được quan tâm hỗ trợ, chăm sóc, canh tác dừa và giá thu mua dừa ổn định, đảm bảo được đời sống của người trồng dừa. Chăn nuôi bò, gia cầm phát triển ổn định, chăn nuôi heo có nhiều chuyển biến tích cực. Nuôi trồng thủy sản tương đối thuận lợi, diện tích nuôi tôm công nghệ cao từng bước phát triển, đến nay đạt 1.400 ha, sản lượng đạt 13.440 tấn.

Giá trị sản xuất CN - tiểu thủ công nghiệp toàn tỉnh ước đạt 16.500 tỷ đồng, tăng 10,59% so cùng kỳ.

Hoạt động TM và DV tăng trưởng khá, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 28.194 tỷ đồng, tăng 15,54% so cùng kỳ. Thu ngân sách nhà nước tăng 31,9% so cùng kỳ (3.332.051 triệu đồng), trong đó có 08/16 khoản thu, sắc thuế đạt và vượt dự toán. Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2021 là 4.429.784 triệu đồng, đạt 44,25% so dự toán trung ương và 43,1% so với địa phương giao, tăng 24,1% so cùng kỳ.

⁽¹⁾ Qua 05 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, toàn tỉnh có 7.024 gương điển hình được bình chọn, có 74 gương được Thủ tướng, Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen.

Chương trình Đồng Khởi khởi nghiệp và Phát triển doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm triển khai, trong 6 tháng đầu năm có 320 doanh nghiệp và 180 đơn vị trực thuộc thành lập mới với vốn đăng ký 4.000 tỷ đồng, tăng 60% về số doanh nghiệp và 2,87 lần về vốn đăng ký so cùng kỳ.

3. Văn hóa - xã hội

Tiếp tục được quan tâm đầu tư, nâng chất. Chất lượng GD các cấp từng bước được nâng lên, quy mô mạng lưới trường, lớp, học sinh được duy trì ổn định; công tác phổ cập GD tiếp tục được duy trì và phát triển; các cơ sở GD trong toàn tỉnh đã tập trung triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2020-2021.

Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm thực hiện tốt; tiếp tục củng cố và hoàn thiện hệ thống y tế dự phòng và mạng lưới y tế cơ sở; chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh được nâng lên. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19, không để xảy ra lây lan trên địa bàn.

Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tiếp tục được quan tâm nâng chất. Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) tiếp tục được tập trung triển khai; đến nay, tỉnh có 47 sản phẩm đạt 3 sao, 46 sản phẩm đạt 4 sao (có 09/46 sản phẩm có tiềm năng đạt 05 sao theo Bộ tiêu chí Trung ương).

Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, tuyên truyền đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài được tập trung thực hiện, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 61,25% (chỉ tiêu Nghị quyết 62%); công tác giảm nghèo được triển khai đồng bộ với nhiều hoạt động cụ thể; các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động trong các doanh nghiệp thực hiện khá tốt.

4. Quốc phòng, an ninh

Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Các lực lượng công an, quân sự, biên phòng chủ động phối hợp, tham mưu nắm tình hình toàn diện trên các lĩnh vực, thực hiện nghiêm túc chế độ sẵn sàng chiến đấu; triển khai đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo vệ an toàn các mục tiêu trọng điểm, các lễ hội và các sự kiện quan trọng khác. Tập trung xử lý tốt các vụ việc không để phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được tăng cường.

5. Một số nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện 6 tháng cuối năm 2021

- Tiếp tục quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các nghị quyết, chỉ thị, đề án cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh. Tiến hành sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy theo chương trình làm việc bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU nhằm tạo nhận thức thống nhất về nội dung, ý nghĩa đặc biệt của phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”, tạo sự chuyển biến thật sự trong đội ngũ cán bộ, đảng viên về tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tập trung triển khai thực hiện các đầu việc theo Kế hoạch phân công cụ thể hóa Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy. Tiếp tục quan tâm sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là các chức danh chủ chốt Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp sau bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng sau kiểm điểm, đánh giá cuối năm 2020 không hoàn thành nhiệm vụ, có biểu hiện sa sút hoặc chậm chuyển; phát huy vai trò của các đồng chí trong cấp ủy, lãnh đạo các sở, ngành cấp tỉnh trong theo dõi, hỗ trợ cấp xã,... Lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội Hội liên hiệp phụ nữ cấp huyện và tỉnh, nhiệm kỳ 2021-2026.

- Thực hiện nghiêm, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đảm bảo thực hiện "mục tiêu kép" vừa chống dịch hiệu quả, vừa phục hồi và phát triển kinh tế; huy động các nguồn tài trợ và đóng góp để mua vaccine, tổ chức tiêm ngừa phòng dịch đại trà trong nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung phát triển công nghiệp, đô thị. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án và công tác giải ngân vốn đầu tư công theo quy định, nhất là 11 công trình, dự án trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội; hoàn tất hồ sơ, thủ tục để triển khai tuyển động lực ven biển, thành lập khu kinh tế ven biển; phối hợp thực hiện các thủ tục để bàn giao mặt bằng trong quý 3/2021, khởi công xây dựng Cầu Rạch Miễu 2 trong quý 4/2021; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án các nhà máy điện gió, phấn đấu đến cuối năm 2021 hoàn thành, phát điện khoảng 180MW điện gió; đưa Khu Công nghiệp Phú Thuận vào vận hành vào cuối năm 2021.

- Triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Tập trung nguồn lực thực hiện hoàn thành kế hoạch xây dựng Nông thôn mới năm 2021, phấn đấu công nhận 04 xã nông thôn mới và 14 xã nông thôn mới nâng cao.

- Tổ chức kỳ thi tốt nghiệp phổ thông và chuyển cấp năm học 2020 - 2021 thật sự nghiêm túc, an toàn, đúng quy định và đảm bảo về phòng chống dịch Covid-19. Đẩy nhanh tiến độ Đề án Xây dựng làng văn hóa du lịch Chợ Lách; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thành lập Trường Đại học tại Bến Tre là thành

viên của Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh; khẩn trương hoàn thiện và triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Trường Cao đẳng Bến Tre giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045.

- Lãnh đạo thực hiện tốt kế hoạch huấn luyện, diễn tập năm 2021; tập trung triển khai các giải pháp nhằm tiếp tục giữ vững an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, nhất là trong thời điểm dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh, chỉ đạo thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản, kiểm tra, giám sát nội bộ, không để xảy ra hành vi tham nhũng; tập trung đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các lĩnh vực quản lý tài chính, tài sản, đầu tư xây dựng; kéo giảm phạm pháp hình sự, tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông; nâng cao chất lượng, tỷ lệ giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố, công tác điều tra, truy tố, xét xử, nhất là các vụ án, vụ việc tham nhũng.

Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ tổng hợp

7. Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Quyết định số 874/QĐ-BTTTT về việc ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội. Việc ban hành Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội nhằm xây dựng chuẩn mực đạo đức về hành vi, ứng xử trên mạng xã hội, giáo dục ý thức, tạo thói quen tích cực trong các hành vi ứng xử của người dùng trên mạng xã hội, góp phần xây dựng môi trường mạng an toàn, lành mạnh tại Việt Nam. Nội dung Bộ quy tắc cụ thể như sau:

Quy tắc ứng xử chung:

1. Quy tắc Tôn trọng, tuân thủ pháp luật: tuân thủ pháp luật Việt Nam, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.
2. Quy tắc Lành mạnh: Hành vi, ứng xử trên mạng xã hội phù hợp với các giá trị đạo đức, văn hoá, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.
3. Quy tắc An toàn, bảo mật thông tin: Tuân thủ các quy định và hướng dẫn về bảo vệ an toàn và bảo mật thông tin.
4. Quy tắc Trách nhiệm: Chịu trách nhiệm về các hành vi, ứng xử trên mạng xã hội, phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý hành vi, nội dung thông tin vi phạm pháp luật.

Quy tắc ứng xử cho tổ chức, cá nhân

1. Tìm hiểu và tuân thủ các điều khoản hướng dẫn sử dụng của nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội trước khi đăng ký, tham gia mạng xã hội.
2. Nên sử dụng họ, tên thật cá nhân, tên hiệu thật của tổ chức, cơ quan và đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ để xác thực tên hiệu, địa chỉ trang mạng, đầu mối liên lạc khi tham gia, sử dụng mạng xã hội.
3. Thực hiện biện pháp tự quản lý, bảo mật tài khoản mạng xã hội và nhanh chóng thông báo tới các cơ quan chức năng, nhà cung cấp dịch vụ khi tài khoản tổ chức, cá nhân bị mất quyền kiểm soát, bị giả mạo, lợi dụng và sử dụng vào mục đích không lành mạnh, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.
4. Chia sẻ những thông tin có nguồn chính thống, đáng tin cậy.
5. Có các hành vi, ứng xử phù hợp với những giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống của dân tộc Việt Nam; không sử dụng từ ngữ gây thù hận, kích động bạo lực, phân biệt vùng miền, giới tính, tôn giáo.
6. Không đăng tải những nội dung vi phạm pháp luật, các thông tin xúc phạm danh dự, nhân phẩm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác; sử dụng ngôn ngữ phản cảm, vi phạm thuần phong mỹ tục; tung tin giả, tin sai sự thật; quảng cáo, kinh doanh dịch vụ trái phép... gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.
7. Khuyến khích sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, quảng bá về đất nước - con người, văn hóa tốt đẹp của Việt Nam, chia sẻ thông tin tích cực, những tấm gương người tốt, việc tốt.
8. Vận động người thân trong gia đình, bạn bè, những người xung quanh tham gia giáo dục, bảo vệ trẻ em, trẻ vị thành niên sử dụng mạng xã hội một cách an toàn, lành mạnh.

Quy tắc ứng xử cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước thực hiện nội dung quy định tại Điều 4 của Bộ Quy tắc này.
2. Thực hiện nội quy của cơ quan, tổ chức về việc cung cấp thông tin lên mạng xã hội.
3. Thông báo tới cơ quan chủ quản để kịp thời có hướng xử lý, trả lời, giải quyết khi có những ý kiến, thông tin trái chiều, thông tin vi phạm pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, lĩnh vực quản lý của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Quy tắc ứng xử cho các cơ quan nhà nước

1. Thực hiện nội dung quy định cho cơ quan, tổ chức nêu tại Điều 4 của Bộ Quy tắc này.
2. Có trách nhiệm quản lý, bảo mật tài khoản mạng xã hội và nhanh chóng thông báo tới nhà cung cấp dịch vụ khi tài khoản của cơ quan, tổ chức bị mất quyền kiểm soát hoặc bị giả mạo.
3. Cung cấp thông tin trên mạng xã hội đồng bộ, thống nhất với thông tin đã được cung cấp trên các phương tiện truyền thông chính thống khác.
4. Nên có phản hồi những ý kiến trên mạng xã hội về vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan, tổ chức mình.

Quy tắc ứng xử cho các nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội

1. Công bố rõ ràng các điều khoản sử dụng dịch vụ, bao gồm tất cả các quyền và nghĩa vụ của nhà cung cấp dịch vụ và người sử dụng.
2. Ban hành và công khai các biện pháp phát hiện, thông báo và phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý, ngăn chặn và loại bỏ các nội dung thông tin vi phạm bản quyền, vi phạm pháp luật.
3. Khi nhận được thông báo yêu cầu loại bỏ các thông tin vi phạm bản quyền, vi phạm pháp luật từ cơ quan chức năng có thẩm quyền, nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội phối hợp với tổ chức, cá nhân sử dụng mạng xã hội để xử lý theo các quy định của pháp luật Việt Nam.
4. Hướng dẫn người sử dụng mạng xã hội, hỗ trợ và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của “người yếu thế” trong xã hội (người nghèo, người dân tộc thiểu số, trẻ em, trẻ vị thành niên, người khuyết tật...) sử dụng mạng xã hội an toàn, lành mạnh nhằm tránh bị khai thác, lạm dụng, bạo lực về tinh thần trên mạng xã hội; có biện pháp để bảo đảm sự an toàn và phát triển lành mạnh của trẻ em, trẻ vị thành niên trên mạng xã hội theo quy định của pháp luật Việt Nam.

5. Tôn trọng quyền được bảo vệ thông tin của người sử dụng, không thu thập thông tin cá nhân và cung cấp thông tin của người sử dụng dịch vụ cho bên thứ ba khi chưa được sự cho phép của chủ thể thông tin.

Bộ quy tắc này được phổ biến đến tất cả các tổ chức, cá nhân tham gia sử dụng mạng xã hội. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, nghiên cứu xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Văn phòng Sở Thông tin và Truyền thông

III. MỘT SỐ THÔNG TIN THAM KHẢO

1. Hỗ trợ doanh nghiệp nước ta trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp

Kể từ khi dịch Covid-19 bùng phát đến nay, Việt Nam là một trong số ít quốc gia thực hiện được nhiệm vụ kép: vừa kiểm soát dịch bệnh, đồng thời vẫn duy trì sự phát triển kinh tế. Tuy nhiên, tác động nghiêm trọng nhiều mặt của dịch Covid-19 đã khiến một số doanh nghiệp trong nước bị ảnh hưởng rất nặng nề, nhất là các doanh nghiệp trong các ngành: dịch vụ, du lịch, giải trí, giao thông - vận tải, dệt may... Theo báo cáo của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố tháng 3/2021, có tới 87,2% trong số gần 10.200 doanh nghiệp trên toàn quốc được khảo sát cho biết, chịu ảnh hưởng ở mức “phần lớn” hoặc “hoàn toàn tiêu cực” bởi đại dịch Covid-19. Chỉ 11% doanh nghiệp cho rằng họ “không bị ảnh hưởng gì” và gần 2% ghi nhận tác động “hoàn toàn tích cực” hoặc “phần lớn tích cực”. Theo Tổng cục Thống kê, tính chung 5 tháng đầu năm 2021, cả nước có 59,8 nghìn doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể và hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 23% so với cùng kỳ năm 2020.

Trước tình hình trên, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ban, ngành, địa phương đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội được đồng đều người dân và doanh nghiệp đồng tình ủng hộ, như: Chính phủ đã chỉ đạo đồng bộ, xuyên suốt và cụ thể các giải pháp vừa chống dịch nhưng vẫn phải duy trì sản xuất để phát triển kinh tế. Chủ trương “không ngăn sông cấm chợ”, “khoanh vùng hẹp” để bảo đảm sản xuất, duy trì phát triển kinh tế được thực hiện đồng bộ ở các địa phương, giúp hạn chế đến mức thấp nhất tác động tiêu cực của dịch đối với hoạt động của doanh nghiệp. Đặc biệt, ngày 19/4/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 52/2021/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2021... Bên cạnh đó, bản thân các doanh nghiệp cũng rất chủ động ứng phó với dịch Covid-19, như tìm thị trường mới, chuyển đổi số và áp dụng khoa học kỹ thuật để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn khó khăn... Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp trên thế giới cũng như ở Việt Nam, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp dự báo trong thời gian tới vẫn sẽ gặp nhiều khó khăn.

Nhằm góp phần giúp các DN tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy SX, KD trong tình hình dịch bệnh Covid-19

diễn biến phức tạp, công tác tuyên truyền trong thời gian tới cần tập trung vào một số vấn đề sau:

Thứ nhất, thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong việc hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi giúp DN tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy SX, KD. Qua đó, ổn định tâm trạng, tư tưởng, tạo niềm tin cho các DN tiếp tục SX, KD và có những đóng góp hiệu quả cho nền KT.

Thứ hai, tiếp tục thông tin, tuyên truyền nhấn mạnh sự nỗ lực của các DN và những kết quả đã đạt được của các DN trong việc tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy SX, KD trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp; đồng thời tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các DN trong việc đẩy mạnh đầu tư khoa học và công nghệ, chuyển đổi số để nâng cao năng lực, thúc đẩy SX, KD, không trông chờ, ỷ lại.

Ban Tuyên giáo Trung ương

2. Thế giới nỗ lực ứng phó với Biến đổi khí hậu (BĐKH)

Theo báo cáo của Tổ chức Khí tượng thế giới (WMO), năm 2020, nồng độ khí thải gây hiệu ứng nhà kính như CO₂, methane và NO₂ tiếp tục tăng dù lượng khí thải đã giảm. Trong khi đó, theo dự báo của Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA), lượng khí thải CO₂ trong năm 2021 sẽ tăng 5% lên mức 33 tỷ tấn, nhu cầu tiêu thụ than đá sẽ tăng 4,5%, cao nhất kể từ năm 2014, khiến Trái Đất tiếp tục ấm lên trong nhiều năm tới. IEA cảnh báo, nếu chính phủ các nước không nhanh chóng có hành động quyết liệt để cắt giảm lượng khí thải carbon theo tinh thần của Hiệp định Paris thì tình hình sẽ còn tồi tệ hơn.

Trước thực trạng trên, nhằm tiếp thêm động lực để cộng đồng quốc tế nỗ lực chung tay hành động nhằm ứng phó BĐKH và phục hồi xanh. Hội nghị Thượng đỉnh Đối tác vì Tăng trưởng xanh và Mục tiêu toàn cầu 2030 (P4G) năm 2021 với chủ đề “Phục hồi xanh bao trùm hướng tới mục tiêu trung hòa các-bon” do Hàn Quốc chủ trì là một trong những nỗ lực đó. Hội nghị đã diễn ra từ ngày 30 - 31/5/2021 theo hình thức trực tuyến, dưới sự chủ trì của Tổng thống Hàn Quốc Moon Jae-in. Tham dự có lãnh đạo các nước, như: Đan Mạch, Colombia, Việt Nam, Hà Lan, Mỹ, Thái Lan, Campuchia, Áo, Costa Rica, Peru..., đại diện EU, IMF và một số tổ chức quốc tế khác.

Hội nghị nhất trí thông qua Tuyên bố Seoul gồm 14 điểm, khẳng định cam kết chính trị mạnh mẽ của các nhà lãnh đạo P4G và các đối tác, đồng thời đưa ra những định hướng, giải pháp lớn nhằm phục hồi xanh, ứng phó BĐKH và phát triển bền vững, bao trùm, hướng tới mục tiêu trung hòa khí các-bon. Trong số các biện pháp cụ thể được trích dẫn trong Tuyên bố Seoul có việc loại bỏ dần các nhà máy nhiệt điện than hiện có, ngừng tài trợ xây dựng các nhà máy này ở nước ngoài, thúc đẩy việc sử dụng hydro sạch... Các nước dự Hội nghị nhất trí tăng cường hợp tác thực hiện Hiệp định Paris về BĐKH, tái khẳng định mục tiêu hạn chế mức tăng nhiệt độ Trái Đất dưới 2 độ C, hướng tới mục tiêu tăng trong phạm vi 1,5 độ C so với mức tiền công nghiệp.

Phát biểu tại Phiên thảo luận cấp cao với tư cách thành viên sáng lập, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Phạm Minh Chính đã nêu lên 06 giải pháp quan trọng trong ứng phó với biến đổi khí hậu:

Thứ nhất, phục hồi xanh, KT xanh, KT tuần hoàn cần được triển khai quyết liệt ở cấp độ quốc gia, khu vực và toàn cầu, trong đó khuôn khổ chung là các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) của Liên Hợp quốc và Thỏa thuận Paris về BĐKH.

Thứ hai, chuyển đổi xanh cần có lộ trình phù hợp, tính đến điều kiện và năng lực khác nhau của các quốc gia. Các nước phát triển cần tiếp tục tiên phong thực hiện cam kết về giảm phát thải, đồng thời hỗ trợ về tài chính, công nghệ và thể chế cho các nước đang phát triển và các nước bị ảnh hưởng nặng nề của BĐKH.

Thứ ba, quan tâm xây dựng thể chế để khuyến khích sự hưởng ứng và tham gia của tất cả các chủ thể trong XH, nhất là DN và người dân, thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa các dự án công - tư trong tăng trưởng xanh.

Thứ tư, nâng cao năng lực chủ động thích ứng của những nơi chịu ảnh hưởng nặng nề của BĐKH, thúc đẩy hợp tác quốc tế trong quản lý, sử dụng bền vững nguồn nước xuyên biên giới, góp phần bảo đảm an ninh lương thực, an ninh nguồn nước của khu vực và thế giới.

Thứ năm, đẩy lùi và giải quyết cơ bản đại dịch Covid-19, tăng cường hỗ trợ cung cấp các nguồn vaccine, hợp tác đi lại và duy trì ổn định chuỗi cung ứng toàn cầu, thúc đẩy thương mại- đầu tư quốc tế.

Thứ sáu, nêu cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, tôn trọng vì lợi ích chung của toàn nhân loại, bảo đảm môi trường quốc tế hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển.

Các nước tham dự Hội nghị đánh giá cao phát biểu của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính với thông điệp rõ ràng, nhất quán, khẳng định chủ trương xuyên suốt của Việt Nam trong phát triển bền vững, ứng phó biến đổi khí hậu.

Từ kết quả của Hội nghị P4G, trong thời gian tới, công tác thông tin, tuyên truyền cần chú trọng một số

nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền kết quả của Hội nghị P4G, trong đó nhấn mạnh những nội dung chính trong Tuyên bố Seoul.

Hai là, tuyên truyền bài phát biểu của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Phiên thảo luận cấp cao của Hội nghị và những đóng góp tích cực của Việt Nam trong thời gian qua những cam kết trong thời gian tới, khẳng định sự chủ động, tích cực, trách nhiệm cao của Việt Nam trong việc đóng góp vào nỗ lực chung của cộng đồng quốc tế ứng phó với biến đổi khí hậu và phục hồi xanh.

Ba là, phổ biến, giáo dục ý thức, trách nhiệm, nghĩa vụ bảo vệ môi trường trong các tầng lớp nhân dân; vận động nhân dân xây dựng lối sống thân thiện với môi trường, tiêu dùng bền vững, giữ gìn vệ sinh chung, tiến tới xây dựng xã hội hài hòa, thân thiện với môi trường.

Ban Tuyên giáo Trung ương